

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 28/2024/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 10 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chi tiết tiêu chuẩn và cách thức đánh giá, bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ Quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 1831/TTr-SVHTTDL ngày 30 tháng 7 năm 2024 và Công văn số 2115/SVHTTDL-QLVH ngày 23 tháng 8 năm 2024; kết quả thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 99/BC-STP ngày 27 tháng 5 năm 2024 và ý kiến thống nhất của thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này Quy định chi tiết tiêu chuẩn và cách thức đánh giá, bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

2. Các nội dung không quy định tại Quyết định này được thực hiện theo Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ Quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Hộ gia đình; thôn, tổ dân phố; xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động đánh giá, bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.

Điều 3. Chi tiết tiêu chuẩn và cách thức đánh giá, bình xét các danh hiệu thi đua

1. Chi tiết tiêu chuẩn và cách thức đánh giá, bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa” thực hiện theo quy định tại Phụ lục I kèm theo Quyết định này.

2. Chi tiết tiêu chuẩn và cách thức đánh giá, bình xét danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” thực hiện theo quy định tại Phụ lục II kèm theo Quyết định này.

3. Chi tiết tiêu chuẩn và cách thức đánh giá, bình xét danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” thực hiện theo quy định tại Phụ lục III kèm theo Quyết định này.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” các cấp; các sở, ban, ngành, mặt trận, đoàn thể tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phổ biến những nội dung của Quyết định này đến các cơ quan, đơn vị và Nhân dân trong tỉnh biết, tổ chức thực hiện.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Theo dõi, tổng hợp việc tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này; thực hiện quản lý nhà nước về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh.

b) Hướng dẫn việc áp dụng Quyết định này và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi theo quy định.

c) Kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm trong việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” theo quy định của pháp luật.

d) Thực hiện công tác thống kê, tổng hợp, báo cáo theo quy định.

3. Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng)

a) Phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tổ chức kiểm tra, đánh giá, thẩm định kết quả đạt được trong thực hiện các tiêu chuẩn “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên toàn tỉnh.

b) Phối hợp hướng dẫn trình tự, thủ tục, hồ sơ trình Chủ tịch UBND tỉnh công nhận danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

Hướng dẫn các cơ quan thông tấn báo chí đóng trên địa bàn tỉnh tổ chức tuyên truyền văn bản quy phạm pháp luật về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn

hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên các phương tiện thông tin đại chúng để toàn thể Nhân dân được tiếp cận thông tin.

5. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” tại địa phương.

b) Bố trí, bảo đảm kinh phí cho công tác triển khai thực hiện Quyết định này và khen thưởng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa” theo quy định của pháp luật hiện hành.

c) Chỉ đạo, tổ chức kiểm tra, giám sát kết quả triển khai thực hiện các danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn.

d) Thực hiện công tác thống kê số liệu, báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) trước ngày 30/11 hàng năm.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 9 năm 2024.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 39/2013/QĐ-UBND ngày 28 tháng 8 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định tiêu chuẩn xét công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, Tổ dân phố văn hóa” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Tài chính; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Trần Hoàng Tuấn

Phụ lục I
CHI TIẾT TIÊU CHUẨN VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ, BÌNH XÉT
DANH HIỆU “GIA ĐÌNH VĂN HÓA”
(Ban hành kèm theo Quyết định số 28/2024/QĐ-UBND ngày 10/9/2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Cách thức đánh giá
I. Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước	1. Các thành viên trong gia đình chấp hành tốt chủ trương của Đảng và quy định của pháp luật	a) 100% các thành viên trong gia đình chấp hành đúng các quy định của pháp luật; không bị xử lý kỷ luật tại nơi sinh sống, nơi làm việc và nơi học tập từ khiển trách trở lên.	Đạt
		b) Treo Quốc kỳ trong những ngày lễ, sự kiện chính trị của đất nước, của địa phương theo quy định.	
		c) Không vi phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông như: Lấn chiếm lòng đường, hè phố, tham gia giao thông.	
		d) Không tham gia các hoạt động tuyên truyền chống Đảng, Nhà nước, phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc; phá hoại các mục tiêu, công trình kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng - an ninh.	
	2. Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo quy định	a) Không vi phạm các quy định về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội.	Đạt
		b) Không tổ chức việc cưới, việc tang trái với thuần phong mỹ tục của dân tộc	
		c) Thực hiện nếp sống văn minh, xây dựng môi trường sống lành mạnh, nâng cao sức khỏe và đời sống vật chất, tinh thần của các thành viên	

		trong gia đình.	
	3. Bảo đảm thực hiện an ninh trật tự, phòng cháy, chữa cháy	a) Có cam kết giao ước thi đua xây dựng khu dân cư “An toàn về ANTT và PCCC”; thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương về ANTT và PCCC.	Đạt
		b) Tích cực tham gia các mô hình Khu dân cư an toàn về an ninh trật tự và phòng cháy chữa cháy do địa phương phát động.	
	4. Bảo đảm các quy định về độ ồn, không làm ảnh hưởng đến cộng đồng theo quy định của pháp luật về môi trường	Không có hoạt động sử dụng âm thanh quá quy định gây bức xúc trong Nhân dân và bị phản ánh nằm trong khung giờ trước 06 giờ sáng và sau 22 giờ đêm.	Đạt
II. Tích cực tham gia các phong trào thi đua lao động, sản xuất, học tập, bảo vệ an ninh, trật tự, an toàn xã hội của địa phương	1. Tham gia các hoạt động nhằm bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên và môi trường của địa phương	a) Các thành viên gia đình tích cực tham gia các hoạt động văn hóa, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tại địa phương; bảo vệ các di tích quốc gia đặc biệt, quốc gia, cấp tỉnh và di tích trong danh mục kiểm kê.	Đạt
		b) Có tham gia các câu lạc bộ hoạt động văn hóa văn nghệ nhằm bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc tốt đẹp.	
		c) Hộ gia đình thực hiện tốt việc giữ gìn vệ sinh môi trường, đổ rác và chất thải đúng quy định; tham gia xây dựng cảnh quan môi trường nơi cư trú xanh - sạch - đẹp.	

	2. Tham gia các phong trào từ thiện, nhân đạo; đền ơn đáp nghĩa; khuyến học khuyến tài và xây dựng gia đình học tập	a) Tích cực tham gia đầy đủ các phong trào do thôn, tổ dân phố phát động như các phong trào từ thiện, nhân đạo, đền ơn đáp nghĩa, khuyến học khuyến tài... b) Tham gia các Mô hình "Gia đình học tập", "Dòng họ học tập" tại địa phương (nếu có).	Đạt
	3. Tham gia sinh hoạt cộng đồng ở nơi cư trú	a) Các thành viên trong gia đình thực hiện tốt các nội quy trong hương ước, quy ước của thôn, tổ dân phố. b) Tích cực tham gia các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao; hội họp, đại đoàn kết toàn dân tộc tại nơi cư trú. c) Các thành viên trong gia đình có nếp sống lành mạnh, văn minh, ứng xử có văn hóa trong gia đình, cộng đồng và xã hội.	Đạt
	4. Tích cực tham gia các phong trào phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức	a) Gia đình tích cực tham gia các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức. b) Thường xuyên tuyên truyền, vận động gia đình, người thân nâng cao ý thức bảo vệ môi trường sinh thái; tham gia trồng cây xanh, đường hoa, cây cảnh xung quanh nhà và nơi cư trú. c) Tích cực tham gia các phong trào thi đua: chung sức, chung lòng xây dựng nông thôn mới; sản xuất, kinh doanh giỏi; “Ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu hiếu thảo”... d) Gia đình có phương tiện nghe, nhìn và thường xuyên được tiếp cận thông tin kinh tế, văn hóa - xã hội. đ) Nhà ở ngăn nắp, sạch sẽ; khuôn viên nhà ở xanh, sạch, đẹp; cải tạo vườn tạp, không bỏ hoang đất sản xuất.	Đạt

	5. Người trong độ tuổi có khả năng lao động tích cực làm việc và có thu nhập chính đáng	Thành viên trong gia đình trong độ tuổi lao động có khả năng lao động có việc làm và thu nhập ổn định.	Đạt
	6. Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường	100% trẻ em trong gia đình ở độ tuổi đi học được đến trường	Đạt
III. Gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh; thường xuyên gắn bó, đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ trong cộng đồng	1. Thực hiện tốt Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình	a) Có đăng ký thực hiện Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình.	Đạt
		b) Ông, bà, cha, mẹ và các thành viên trong gia đình được quan tâm, chăm sóc, phụng dưỡng.	
	2. Thực hiện tốt chính sách dân số, hôn nhân và gia đình.	a) Thực hiện hôn nhân tự nguyện, tiến bộ, một vợ một chồng, bình đẳng, hòa thuận, thủy chung.	Đạt
		b) Tham gia các phong trào thi đua, các cuộc vận động về công tác dân số sinh đủ 02 con, thực hiện nuôi dạy con tốt; tuyên truyền, vận động giáo dục chuyển đổi hành vi, nhằm giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh.	
	3. Thực hiện tốt các mục tiêu về bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình/bạo lực trên cơ sở giới	a) Thực hiện tốt các quy định trong Luật Bình đẳng giới, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình.	Đạt
		b) Không có bạo lực gia đình dưới mọi hình thức; vợ chồng bình đẳng, thương yêu giúp đỡ nhau tiến bộ, cùng có trách nhiệm nuôi con khỏe, dạy con ngoan.	
		c) Các thành viên trong gia đình được tôn trọng, thực hiện quyền và nghĩa vụ như nhau; không phân biệt đối xử về giới, có cơ hội như nhau	

		trong phát triển kinh tế - xã hội.	
4. Hộ gia đình có nhà tiêu, nhà tắm, thiết bị chứa nước/các loại hình tương tự hợp vệ sinh	a) Thực hiện tốt việc giữ gìn vệ sinh môi trường, đổ rác và chất thải đúng quy định.	Đạt	
	b) Không vi phạm các quy định về vệ sinh môi trường.		
	c) Hộ gia đình sử dụng nước sạch theo quy định; có 3 công trình hợp vệ sinh (nước sạch, nhà tắm, nhà tiêu) đạt chuẩn và đảm bảo 3 sạch (sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ).		
5. Tương trợ, giúp đỡ mọi người trong cộng đồng khi khó khăn, hoạn nạn	Tham gia giúp đỡ đồng bào bị thiên tai, gia đình khó khăn, người già neo đơn, trẻ em mồ côi, người tàn tật, nạn nhân chất độc da cam-dioxin và những người bất hạnh...	Đạt	
Bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa” đạt:			100%

Phụ lục II
CHI TIẾT TIÊU CHUẨN VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ, BÌNH XÉT
DANH HIỆU “THÔN, TỔ DÂN PHỐ VĂN HÓA”
(Ban hành kèm theo Quyết định số 28/2024/QĐ-UBND ngày 10/9/2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn	Cách thức đánh giá
I. Đời sống kinh tế ổn định và phát triển	1. Tỷ lệ người trong độ tuổi lao động có việc làm và thu nhập ổn định	a) Tỷ lệ người có việc làm trên dân số trong độ tuổi lao động có khả năng tham gia lao động từ 90% trở lên (đối với vùng đô thị, đồng bằng), 80% trở lên (đối với vùng miền núi, hải đảo).	Đạt
		b) Thu nhập bình quân đầu người bằng hoặc cao hơn thu nhập bình quân đầu người của toàn tỉnh <i>(sau đây gọi là mức bình quân chung)</i> .	
	2. Tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo thấp	a) Tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều thấp hơn so với mức bình quân chung của địa phương	Đạt
		b) Tỷ lệ hộ gia đình có nhà ở kiên cố cao hơn mức bình quân chung, không phát sinh nhà ở dột nát.	
		c) Thực hiện tốt cuộc vận động “Ngày vì người nghèo”, “không để ai bị bỏ lại phía sau”.	
	3. Phát triển ngành nghề truyền thống hoặc có đóng góp về văn hóa, công	a) Có tổ chức tuyên truyền, phổ biến, tập huấn về văn hóa, ứng dụng công nghệ, khoa học kỹ thuật, thu hút trên 80% người dân tham gia.	Đạt
		b) Có hoạt động phát triển ngành nghề truyền thống.	
		c) Có hợp tác và liên kết phát triển kinh tế.	

	nghệ, khoa học kỹ thuật cho địa phương		
	4. Tham gia, hưởng ứng các phong trào phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức	a) Có từ 85% trở lên hộ gia đình tham gia, hưởng ứng các phong trào phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức. b) Có từ 90% trở lên hộ gia đình tham gia cuộc vận động xây dựng nông thôn mới, xây dựng cơ sở vật chất hạ tầng kinh tế - xã hội ở cộng đồng. c) Tỷ lệ đường thôn, bản, ấp và đường liên thôn, bản, ấp ít nhất được cứng hóa, đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm, trong đó: Xã đặc biệt khó khăn, xã an toàn khu $\geq 80\%$; Các xã còn lại 100%; Tỷ lệ đường ngõ, xóm sạch và đảm bảo đi lại thuận tiện quanh năm: Xã đặc biệt khó khăn, xã an toàn khu 100% (cứng hóa $\geq 55\%$); Các xã còn lại 100% (cứng hóa $\geq 70\%$); Tỷ lệ đường trục chính nội đồng đảm bảo vận chuyển hàng hóa thuận tiện quanh năm: Xã đặc biệt khó khăn, xã an toàn khu 100% (cứng hóa $\geq 55\%$); Các xã còn lại 100% (cứng hóa $\geq 70\%$).	Đạt
II. Đời sống văn hóa, tinh thần lành mạnh, phong phú	1. Nhà văn hóa, sân thể thao, điểm đọc sách phục vụ cộng đồng phù hợp với điều kiện thực tiễn của thôn, tổ dân phố	Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn được tu bổ, tôn tạo, xây mới đảm bảo về diện tích, chỗ ngồi, trang thiết bị hoạt động đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao của cộng đồng dân cư theo quy định về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	Đạt
	2. Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường	Có 100% trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường	Đạt
	3. Tổ chức hoạt động văn hóa văn	a) Có tổ chức các hoạt động tuyên truyền, cổ động phục vụ các nhiệm vụ chính trị, sản xuất và đời sống của Nhân dân ở thôn.	Đạt

	nghệ, thể dục thể thao, vui chơi, giải trí lành mạnh	b) Duy trì tổ chức hoạt động thường xuyên phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục, thể thao quần chúng; các cuộc giao lưu, liên hoan, hội thi, hội diễn văn nghệ; giao hữu, thi đấu các môn thể thao.	
		c) Duy trì hoạt động các loại hình Câu lạc bộ, nhóm sở thích; phát hiện bồi dưỡng năng khiếu văn hóa văn nghệ, thể dục, thể thao và các hoạt động vui chơi, giải trí cho trẻ em...	
		d) Tối thiểu dành 30% thời gian sử dụng các Nhà Văn hóa - Khu thể thao thôn, tổ dân phố trong năm cho hoạt động vui chơi, giải trí và thể thao cho người già và trẻ em đối với vùng đồng bằng và tối thiểu 20% đối với vùng miền núi.	
	4. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội	a) Có từ 90% trở lên hộ gia đình thực hiện tốt nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội. b) Không có hành vi truyền bá và hành nghề mê tín dị đoan, không có các hủ tục lạc hậu.	Đạt
	5. Thực hiện tốt công tác hòa giải ở cơ sở; công tác phòng, chống tệ nạn xã hội	a) 100% các vụ bạo lực gia đình, mâu thuẫn, bất hòa ở cộng đồng được tổ chức hòa giải.	Đạt
		b) Không để phát sinh người mắc tệ nạn xã hội ở cộng đồng; không có người sử dụng và lưu hành văn hóa phẩm độc hại.	
		c) Không có hành vi lây truyền dịch bệnh trong cộng đồng.	
	6. Bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa, các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian	a) Di sản văn hóa trên địa bàn thôn, tổ dân phố được kiểm kê, ghi danh, bảo vệ, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị theo quy định pháp luật về di sản văn hóa.	Đạt
		b) Thành lập và duy trì hoạt động các câu lạc bộ văn hóa, thể thao nhằm bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.	

	truyền thống của địa phương	c) Có nhiều hoạt động bảo tồn và phát huy các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống ở địa phương.	
		d) Thực hiện tốt công tác bảo vệ di tích lịch sử, văn hóa, danh lam, thắng cảnh trên địa bàn.	
		đ) Có từ 80% trở lên người dân được nâng cao mức hưởng thụ và tham gia các hoạt động văn hóa, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống.	
III. Môi trường an toàn, thân thiện, cảnh quan sạch đẹp	1. Hoạt động sản xuất, kinh doanh đáp ứng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường	a) 100% Doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ sản xuất kinh doanh cá thể, hộ dân trên địa bàn phải đạt các tiêu chuẩn vệ sinh môi trường theo quy định; chất thải, nước thải, rác thải được thu gom, xử lý đúng quy định.	Đạt
		b) 100% Hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm.	
		c) Không để xảy ra tình trạng ngộ độc thực phẩm lớn trên địa bàn quản lý.	
		d) Có hệ thống cấp, thoát nước; có Tổ vệ sinh, thường xuyên quét dọn, thu gom, xử lý rác thải về nơi xử lý tập trung theo quy định; (đối với các thôn không có cụm, tuyến dân cư tập trung, cần tổ chức tốt việc vận động, hướng dẫn cho mỗi hộ gia đình đào hố thu gom, chôn lấp, xử lý rác thải hợp vệ sinh).	
	2. Thực hiện việc mai táng, hỏa táng (nếu có) đúng quy định của pháp luật và theo quy hoạch của địa	a) 100% Cơ sở Dịch vụ mai táng thực hiện nếp sống văn minh trong việc tang.	Đạt
		b) 100% gia đình khi có người qua đời làm thủ tục khai tử theo quy định của pháp luật.	
		c) Việc quy hoạch và điều kiện vệ sinh nghĩa trang phải thực hiện theo đúng quy định hiện hành.	
		d) Việc mai táng phải được thực hiện trong các nghĩa trang và theo	

	phương	Quy chế quản lý nghĩa trang được phê duyệt và phù hợp với điều kiện thực tế, tín ngưỡng, phong tục, tập quán từng địa phương.	
	3. Các địa điểm vui chơi công cộng được tôn tạo, bảo vệ và giữ gìn sạch sẽ	a) 100% các điểm vui chơi công cộng trên địa bàn thôn, tổ dân phố thường xuyên được tôn tạo, bảo vệ và giữ gìn sạch sẽ. b) Các điểm vui chơi công cộng độc lập phải đảm bảo đạt 80% trang thiết bị, điều kiện cơ sở vật chất văn hóa phục vụ nhu cầu các hoạt động vui chơi, giải trí cho người già và trẻ em.	Đạt
	4. Tham gia tự quản trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường và phòng, chống dịch bệnh	a) 100% hộ gia đình cam kết tự quản trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường và phòng, chống dịch bệnh. b) Hộ gia đình tham gia trồng cây xanh công cộng tại các thôn, tổ dân phố, khu vui chơi; trồng hoa, cây xanh trong khuôn viên gia đình. c) 100% hộ gia đình sử dụng nước sạch theo quy định, có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch (sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ). d) Không có hành vi lây truyền dịch bệnh; thường xuyên cải tạo, nâng cấp hệ thống thoát nước; cải tạo các ao, hồ sinh thái.	Đạt
IV. Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; giữ vững trật tự,	1. Tích cực tham gia tuyên truyền, phổ biến, tổ chức thực hiện nghiêm các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật	a) Định kỳ có tổ chức hoạt động tuyên truyền, phổ biến thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương tới bà con nhân dân. b) Tạo điều kiện cho các tầng lớp nhân dân tham gia giám sát hoạt động cơ quan Nhà nước, đại biểu dân cử, cán bộ, công chức thông qua việc tổ chức tốt tiếp xúc cử tri và đối thoại trực tiếp công dân với cấp lãnh đạo theo định kỳ.	Đạt

an toàn xã hội; tích cực tham gia các phong trào thi đua của địa phương	của Nhà nước	c) Có từ 90% trở lên hộ gia đình được phổ biến và nghiêm chỉnh thực hiện các đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương.	
	2. Tổ chức triển khai các phong trào thi đua của địa phương.	Triển khai Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và các phong trào, cuộc vận động thi đua khác bằng nhiều hình thức thiết thực, hiệu quả, nhằm nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân.	Đạt
	3. Các tổ chức tự quản ở cộng đồng hoạt động có hiệu quả	a) 100% các tổ chức tự quản trên địa bàn thôn, tổ dân phố phát huy vai trò tự chủ, tự quản của người dân tại cộng đồng dân cư.	Đạt
		b) Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện để các tầng lớp nhân dân phát huy quyền làm chủ theo quy định của pháp luật.	
		c) Có hương ước, quy ước của thôn, tổ dân phố được Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định công nhận; phát huy vai trò tự quản cộng đồng thông qua thực hiện hương ước, quy ước; nhân rộng phát huy những mô hình mới, cách làm hay, hiệu quả.	
		d) Không để xảy ra các hoạt động: chống Đảng, chống chính quyền, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc; phá hoại các mục tiêu, công trình kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng; tuyên truyền phát triển đạo trái pháp luật, hoạt động ly khai, đòi tự trị, gây rối an ninh, trật tự; mâu thuẫn, tranh chấp phức tạp trong nội bộ nhân dân.	

		đ) Không để xảy ra tội phạm nghiêm trọng và không có công dân của thôn, tổ dân phố phạm tội nghiêm trọng trở lên.	
		e) Không để xảy ra cháy, nổ, tai nạn giao thông và tai nạn lao động nghiêm trọng do công dân của thôn, tổ dân phố gây ra ở cộng đồng.	
		g) Phản ánh kịp thời những đề xuất, kiến nghị của nhân dân, giải quyết những vấn đề bức xúc ở cơ sở; không để có khiếu kiện đông người trái pháp luật.	
	4. Tỷ lệ hộ gia đình trên địa bàn đạt danh hiệu gia đình văn hóa	a) Có từ 80% hộ gia đình được công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”, trong đó có ít nhất 70% gia đình văn hóa được công nhận 3 năm liên tục trở lên.	Đạt
		b) Đảm bảo nguyên tắc xét tặng danh hiệu gia đình văn hóa khách quan, công bằng, chính xác và công khai, thực hiện trên cơ sở tự nguyện đăng ký tham gia.	
	5. Thực hiện tốt công tác phòng, chống bạo lực gia đình/ bạo lực trên cơ sở giới	a) Thực hiện tốt các quy định pháp luật liên quan đến Trẻ em, Hôn nhân và Gia đình, Phòng, chống bạo lực gia đình, Bình đẳng giới và Chính sách dân số.	Đạt
		b) Không để xảy ra các vụ bạo lực gia đình có tính chất nổi cộm; trên địa bàn thôn, tổ dân phố có xây dựng Câu lạc bộ phát triển bền vững và nhóm mô hình Phòng chống bạo lực gia đình.	
V. Có tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ lẫn	1. Thực hiện các Cuộc vận động, Phong trào thi đua yêu nước do	Thực hiện đầy đủ các chính sách của Nhà nước về các hoạt động nhân đạo, từ thiện và đẩy mạnh thực hiện phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”, “Cuộc vận động vì người nghèo” và các cuộc vận động khác.	Đạt

nhau trong cộng đồng	trung ương và địa phương phát động		
	2. Quan tâm, chăm sóc người cao tuổi, trẻ em, người có công, người khuyết tật, người lang thang, cơ nhỡ và người có hoàn cảnh khó khăn	a) Tổ chức phát động và thực hiện tốt hoạt động “Nhân đạo từ thiện”, giúp đỡ đồng bào bị thiên tai, hỏa hoạn, gia đình gặp khó khăn, người cô đơn, trẻ em mồ côi, người tàn tật, nạn nhân chất độc da cam-dioxin và những người bất hạnh. b) 100% gia đình chính sách, người có công với cách mạng, các đối tượng thuộc diện được hưởng trợ cấp theo quy định được quan tâm giúp đỡ, hoàn thành thủ tục và nhận trợ cấp xã hội đầy đủ. c) Có các hoạt động hiệu quả nhằm chăm sóc, hỗ trợ thường xuyên của cộng đồng đối với đối tượng đặc biệt khó khăn; huy động sự đóng góp của cộng đồng, kịp thời cứu trợ, giúp đỡ thiết thực cho các đối tượng xã hội gặp khó khăn, bất hạnh trong cuộc sống.	Đạt
	3. Triển khai hiệu quả các mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập” và các mô hình về văn hóa, gia đình tại cơ sở	Có tổ chức tuyên truyền, vận động, triển khai phong trào học tập suốt đời, nhân rộng các mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập”, “Đơn vị học tập”, “Công dân học tập” gắn với nội dung triển khai xây dựng “Gia đình văn hóa”, “Thôn-Tổ dân phố văn hóa”, “Dòng tộc văn hóa” tại cơ sở.	Đạt
	Bình xét danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” đạt:		100%

Phụ lục III
CHI TIẾT TIÊU CHUẨN VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ, BÌNH XÉT
DANH HIỆU “XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN TIÊU BIỂU”
(Ban hành kèm theo Quyết định số 28/2024/QĐ-UBND ngày 10/9/2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Cách thức đánh giá
I. Thực hiện tốt các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội được giao	1. Bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh, phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác	a) Thực hiện tốt công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Tỷ lệ tội phạm, vi phạm pháp luật, tai nạn giao thông không tăng so với năm trước; không có vụ việc về cháy, nổ, tai nạn giao thông tử nghiêm trọng trở lên (trừ trường hợp bất khả kháng), không có đối tượng tham gia đua xe và không để xảy ra tình trạng đua xe trái phép trên địa bàn.	Đạt
		b) Xây dựng và thực hiện tốt nếp sống văn minh nơi công cộng, trong các sinh hoạt tập thể, cộng đồng; không có tệ nạn phát sinh, giảm mạnh các tệ nạn xã hội hiện có.	
		c) Không để xảy ra tình trạng lấn chiếm lòng đường, hè phố, coi nói, làm mái che, mái vẩy gây cản trở giao thông, đặt biển quảng cáo sai quy định, gây mất mỹ quan đô thị.	
		d) Xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh, trật tự.	
	2. Hợp tác và liên kết phát triển	a) Có các mô hình kinh tế hợp tác và liên kết phát triển kinh tế xã hội (hợp tác xã, hội doanh nhân, doanh nghiệp...).	Đạt

	kinh tế xã hội	b) Có nhiều hoạt động phát triển sản xuất kinh doanh, thu hút lao động việc làm, nâng cao thu nhập của người dân.	
		c) Có từ 85% trở lên hộ gia đình làm nông nghiệp trong xã, phường, thị trấn được tuyên truyền, phổ biến khoa học - kỹ thuật về lĩnh vực sản xuất nông nghiệp.	
		d) 80% Hộ gia đình tham gia các hình thức hợp tác phát triển kinh tế.	
		đ) Có từ 20% trở lên hộ gia đình phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập từ sản xuất nông nghiệp hàng hóa và dịch vụ nông thôn.	
	3. Thực hiện tốt công tác quân sự, quốc phòng của địa phương	a) Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm các nghị quyết của Đảng, Quân ủy Trung ương, chỉ thị, mệnh lệnh của Bộ Quốc phòng, Bộ Tư lệnh Quân khu về thực hiện nhiệm vụ quân sự quốc phòng, sẵn sàng chiến đấu, cứu hộ, cứu nạn.	Đạt
		b) Đẩy mạnh nâng cao chất lượng xây dựng các mô hình về quốc phòng địa phương, dân quân tự vệ.	
		c) Quan tâm làm tốt công tác giáo dục quốc phòng và an ninh, nhất là đối với chức sắc, chức việc, nhà tu hành trong các tôn giáo, già làng, trưởng bản.	
		d) Nâng cao chất lượng tổng hợp, trình độ khả năng sẵn sàng chiến đấu của lực lượng vũ trang địa phương, thực hiện huấn luyện “3 thực chất”, “3 sẵn sàng”, “4 tại chỗ” kết hợp tập trung xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện “mẫu mực tiêu biểu”....	
		đ) Tích cực triển khai các hoạt động dân vận, chính sách như: Khám bệnh, cấp thuốc miễn phí, tặng quà cho người nghèo, học sinh nghèo vượt khó; hoàn thành xây dựng các công trình sinh hoạt văn hóa, thể dục thể thao, nhà “Tình nghĩa Quân - Dân”, nhà đồng đội.	

II. Đời sống kinh tế ổn định và từng bước phát triển	1. Thu nhập bình quân đầu người bằng hoặc cao hơn năm trước	a) Tỷ lệ người có việc làm trên dân số trong độ tuổi lao động có khả năng tham gia lao động từ 90% trở lên (đối với phường), 80% trở lên (đối với thị trấn), 70% trở lên (đối với xã).	Đạt
		b) Thu nhập bình quân đầu người bằng hoặc cao hơn thu nhập bình quân đầu người của toàn tỉnh.	
	2. Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều thấp hơn so với mức trung bình của địa phương trong năm.	a) Tổ chức phát động và thực hiện tốt cuộc vận động “Ngày vì người nghèo” và các cuộc vận động khác, góp phần giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều của địa phương	Đạt
		b) Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều thấp hơn so với tỷ lệ hộ nghèo đa chiều trung bình của địa phương quy định	
	3. Hệ thống đường điện đảm bảo an toàn trên địa bàn	a) Triển khai thực hiện tốt các quy định về an toàn điện.	Đạt
		b) 100% hộ gia đình, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn được cung cấp đảm bảo nguồn điện cho sinh hoạt và sản xuất.	
		c) Định kỳ kiểm định, kiểm tra an toàn kỹ thuật các thiết bị; thường xuyên bảo dưỡng, thay thế dụng cụ điện trên địa bàn.	
	4. Tổ chức, quản lý, sử dụng đúng mục đích và hoạt động có hiệu quả các công trình công cộng, trường học, trạm y tế	a) 100% các công trình công cộng, trường học, trạm y tế trên địa bàn được đưa vào sử dụng đúng mục đích, công năng, hoạt động đạt hiệu quả tốt.	Đạt
		b) Xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế; đạt 90% người dân tham gia bảo hiểm y tế.	
		c) Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi) $\leq 15\%$.	
		d) Có từ 90% trở lên trường học các cấp (mầm non, tiểu học, trung học cơ sở hoặc trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là	

		trung học cơ sở) đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và có ít nhất 60% trở lên số trường học trên địa bàn được công nhận đạt chuẩn quốc gia. đ) Đạt 100% phổ cập đối với giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi; phổ cập giáo dục trung học cơ sở. e) 70% số học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở được tiếp tục học trung học (phổ thông, bổ túc trung cấp). Tỷ lệ học sinh đỗ vào các trường dạy nghề, trung học chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học đạt 80% trở lên đối với phường, 70% trở lên đối với thị trấn, 60% trở lên đối với xã. g) Tỷ lệ lao động có việc làm qua đào tạo đạt >60% đối với phường, thị trấn; >50% đối với xã	
III. Đời sống văn hóa, tinh thần lành mạnh, phong phú	1. Tỷ lệ thôn, tổ dân phố đạt danh hiệu thôn, tổ dân phố văn hóa trong năm.	Có từ 85% trở lên thôn, tổ dân phố được công nhận danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” trong năm, trong đó ít nhất có 60% thôn, tổ dân phố đạt 5 năm liên tục trở lên (đối với vùng đồng bằng); có từ 75% trở lên thôn, tổ dân phố được công nhận danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” trong năm, trong đó ít nhất có 50% thôn, tổ dân phố đạt 5 năm liên tục trở lên (đối với vùng miền núi).	Đạt
	2. Thiết chế văn hóa, thể thao có cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm; được quản lý, sử dụng đúng mục đích, hoạt động thường xuyên, hiệu quả	a) 100% Trung tâm Văn hóa-Thể thao xã, phường, thị trấn, Nhà Văn hóa-Khu thể thao thôn có cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm; được quản lý, sử dụng đúng mục đích, hoạt động thường xuyên, hiệu quả.	Đạt
		b) 100% thôn, tổ dân phố trên địa bàn xã, phường, thị trấn có thành lập các Câu lạc bộ văn hóa văn nghệ, thể thao và thường xuyên hoạt động hiệu quả. c) Trung tâm Văn hóa-Thể thao hoặc Trung tâm Văn hóa – Thể thao và Học tập cộng đồng xã, phường, thị trấn phải đảm bảo đủ các phòng chức năng theo quy định; thường xuyên bổ sung trang thiết bị, cập nhật các đầu sách, báo, tài liệu tuyên truyền các quy định của pháp luật...	

	3. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội	Có 90% số hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và nếp sống văn minh đô thị theo các quy định của trung ương, địa phương và quy ước của thôn, tổ dân phố.	Đạt
	4. Bảo tồn, phát huy các giá trị lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh và các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống của địa phương	a) Di sản văn hóa trên địa bàn xã, phường, thị trấn thường xuyên được kiểm kê, ghi danh, bảo vệ, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị theo quy định pháp luật về di sản văn hóa.	Đạt
		b) Thành lập và duy trì hoạt động các câu lạc bộ hoạt động văn hóa văn nghệ nhằm bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.	
		c) Có nhiều hoạt động bảo tồn và phát huy các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống ở địa phương.	
		d) Thực hiện tốt công tác bảo vệ di tích lịch sử, văn hóa, danh lam, thắng cảnh và các công trình công cộng trên địa bàn.	
IV. Môi trường an toàn, thân thiện, cảnh quan sạch đẹp	1. Thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy, nổ	đ) Có từ 80% trở lên người dân được nâng cao mức hưởng thụ và tham gia các hoạt động văn hóa, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống.	Đạt
		a) Phát động phong trào trồng cây xanh công cộng tại các đường phố, khu vui chơi; các hộ gia đình trồng hoa, cây xanh trong khuôn viên gia đình, trên địa bàn khu dân cư.	
		b) 100% doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ sản xuất kinh doanh cá thể, hộ dân trên địa bàn phải đạt các tiêu chuẩn vệ sinh môi trường theo quy định; chất thải, nước thải, rác thải được thu gom, xử lý đúng quy định.	
		c) Thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương về ANTT và	

		PCCC.	
		d) Tổ chức phát động phong trào thi đua xây dựng khu dân cư “An toàn về ANTT và PCCC”; xây dựng các mô hình Camera an ninh, “Ánh sáng an ninh”, “Tổ liên gia an toàn về phòng cháy, chữa cháy”.	
	2. Nghĩa trang, cơ sở hỏa táng (nếu có) đáp ứng các quy định của pháp luật và theo quy hoạch tại địa phương	a) Xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05/4/2016 của Chính phủ.	Đạt
		b) Quy hoạch nghĩa trang và cơ sở hỏa táng được thực hiện theo Quy chuẩn QCVN 01:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về quy hoạch xây dựng kèm theo Thông tư 01/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.	
		c) Đầu tư xây dựng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng phục vụ cho nhiều địa phương, sử dụng hình thức táng mới văn minh, hiện đại nhằm tiết kiệm tối đa đất, kinh phí xây dựng và đảm bảo yêu cầu môi trường và cảnh quan xung quanh.	
		d) Khoảng cách an toàn môi trường từ hàng rào nghĩa trang tới khu dân cư, công trình công cộng phải đảm bảo quy chuẩn kỹ thuật về quy hoạch xây dựng.	
	3. Tỷ lệ hộ gia đình được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn từ hệ thống cấp nước tập trung	a) $\geq 60\%$ hộ gia đình sử dụng nước sạch theo quy định; có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch (sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ).	Đạt
		b) 100% hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm; không để xảy ra tình trạng ngộ độc thực phẩm lớn (≥ 30 người mắc) trên địa bàn quản lý.	

	4. Cảnh quan, không gian xanh - sạch - đẹp, an toàn; không để xảy ra tồn đọng nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư tập trung	a) Thực hiện trồng cây xanh công cộng tại các đường phố, khu vui chơi; các hộ gia đình trồng hoa, cây xanh trong khuôn viên gia đình, trên địa bàn khu dân cư.	Đạt
		b) 100% Doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ sản xuất kinh doanh cá thể, hộ dân trên địa bàn phải đạt các tiêu chuẩn vệ sinh môi trường theo quy định; chất thải, nước thải, rác thải được thu gom, xử lý đúng quy định, không để xảy ra tồn đọng tại các khu dân cư tập trung.	
V. Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước	1. Tuyên truyền, tổ chức thực hiện nghiêm các chủ trương, của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước	a) 90% trở lên hộ gia đình được phổ biến và nghiêm chỉnh thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương.	Đạt
		b) Thực hiện tốt việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng và thực hiện các chính sách xã hội theo đúng quy định.	
		c) Xử lý kịp thời, dứt điểm các vi phạm pháp luật về quy hoạch, kiến trúc, xây dựng; không có công trình xây dựng vi phạm pháp luật nghiêm trọng đến mức phải cưỡng chế, tháo dỡ.	
		d) Các cơ sở kinh doanh, dịch vụ văn hóa được xây dựng theo quy hoạch, thực hiện nghiêm các quy định pháp luật; không có cơ sở tàng trữ, lưu hành sản phẩm văn hóa có nội dung độc hại.	
	2. Triển khai dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp theo đúng quy định	a) Thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp đơn giản, thuận tiện, tiến bộ đáp ứng được nhu cầu của người dân trên địa bàn.	Đạt
		b) Tổ chức triển khai dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp theo đúng quy định.	
		c) Có từ 80% trở lên thủ tục hành chính triển khai dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình.	

	3. Tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện để nhân dân tham gia giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật của chính quyền địa phương	a) 100% thôn, tổ dân phố được xây dựng và thực hiện tốt hương ước, quy ước cộng đồng; có tổ tự quản hoạt động thường xuyên; mâu thuẫn, bất hòa được giải quyết tại cộng đồng; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, không có khiếu kiện đông người, vượt cấp, trái pháp luật.	Đạt
		b) Tạo điều kiện cho các tầng lớp nhân dân tham gia giám sát hoạt động cơ quan Nhà nước, đại biểu dân cử, cán bộ, công chức thông qua việc tổ chức tốt tiếp xúc cử tri và đối thoại trực tiếp công dân với cấp lãnh đạo theo định kỳ.	
	4. Xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật	a) Triển khai thực hiện hiệu quả các tiêu chí quy định về Xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.	Đạt
		b) Xã, phường, thị trấn được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.	
Bình xét danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” đạt:			100%

